

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2018/HNGĐ - ST

Ngày 01 tháng 8 năm 2018

V/v trẢnh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Minh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Chung

2. Ông Phùng Văn Thông

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải – Là Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 181/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 về trẢnh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phùng Thị A, sinh năm 1992 (có mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Bị đơn: Anh Vũ Bình D, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ cư trú: Thôn B, xã L, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 14/6/2018 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phùng Thị A trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Bình D ngày 17/3/2018 trước khi cưới có tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND xã L, sau khi cưới chị về ở chung với gia đình anh D tình cảm vợ chồng ban đầu bình thường, đến

tháng 5/2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D ham chơi cờ bạc, lơ đãng dẫn đến nợ nần chi hỏi nhưng anh D không nói, sau này có người đến đòi nợ thì chị mới biết anh D vay nặng lãi số tiền lên đến hơn 400 triệu đồng. Chị nói với anh D phải thành thật để vợ chồng cùng nhau làm ăn trả nợ, nhưng anh D nói là không nợ ai, nên ngày 18/5/2018 chị tự về nhà bố mẹ đẻ ở. Mục đích để cho anh D suy nghĩ lại nhưng anh D không xin lỗi chị, mặt khác chị thấy vợ chồng không tin tưởng nhau nữa nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh D.

Tại phiên tòa bị đơn anh Vũ Bình D vắng mặt nhưng theo các tài liệu có trong hồ sơ như bản tự khai, biên bản kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ, biên bản hòa giải anh D trình bày: Anh thừa nhận chị A trình bày đúng về điều kiện kết hôn và quá trình vợ chồng chung sống, còn nguyên nhân mâu thuẫn là do anh nợ một khoản tiền nên chị A không tin tưởng anh nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 5/2018. Nay chị A xin ly hôn anh không đồng ý vì anh vẫn còn tình cảm với chị A, hơn nữa vợ chồng không có mâu thuẫn gì nghiêm trọng, anh muốn chị A suy nghĩ lại để vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Chị Phùng Thị A, anh Vũ Bình D thừa nhận không có con chung.

Về tài sản chung: Chị Phùng Thị A, anh Vũ Bình D thừa nhận không có gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Chị Phùng Thị A, anh Vũ Bình D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ, đất đai, công tác, công sức: Chị Phùng Thị A, anh Vũ Bình D thừa nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quA điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy bA thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Phùng Thị A được ly hôn với anh Vũ Bình D.

Về con chung, tài sản chung, tài sản riêng công nợ, công sức và đất canh tác: Chị A và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết. Án phí chị A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Phùng Thị A có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Vũ Bình D theo quy định tại Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về sự vắng mặt của anh D đã có lời khai vì vậy căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với đương sự trên.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Tháng 3/2018 chị Phùng Thị A kết hôn với anh Vũ Bình D trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu có đăng ký kết hôn là cuộc hôn nhân hợp pháp. Trước khi anh D lấy chị A, anh có chơi cờ bạc, lô đề dẫn đến nợ nần vay nặng lãi với số tiền lên tới vài trăm triệu đồng. Nhưng sau khi cưới anh D không nói cho chị A biết về số nợ để vợ chồng cùng nhau làm ăn trả nợ, từ đó vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và mất lòng tin với nhau nên chị A chán nản bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở ngày 18/5/2018 vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Việc anh D xin đoàn tụ là không thực tâm nhằm gây khó khăn cho chị A bởi lẽ, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không đạt được, vì vậy căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên giải quyết cho chị A được ly hôn với anh D là phù hợp.

[2]. Về con chung: Chị A, anh D không có con chung.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị A và anh D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết .

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thị A là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo bản án các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Phùng Thị A được ly hôn với anh Vũ Bình D.

Về con chung: Chị Phùng Thị A, anh Vũ Bình D không có con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Phùng Thị A và anh Vũ Bình D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Phùng Thị A phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0004087 ngày 15/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị A đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vũ Bình D vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đỗ Thị Minh Bình